

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

Số: 01 /2022/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 11 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe
trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2580/TTr-SGTVT ngày 09 tháng 11 năm 2021 và văn bản số 2922/SGTVT-KHTCVT ngày 10 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 21 tháng 01 năm 2022.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Hand*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Giao thông vận tải);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Gia Lai;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông
Đỗ Tiến Đông

QUY ĐỊNH

Về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Kèm theo Quyết định số 01 /2022/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
- Quy định này không áp dụng đối với:
 - Bãi đỗ xe sử dụng cho mục đích quốc phòng, an ninh.
 - Bãi đỗ xe nội bộ không nhằm mục đích kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân.
 - Bãi đỗ xe thuộc trạm dừng nghỉ đường bộ.
 - Bãi đỗ xe tạm thời hoặc cố định nằm trên lòng đường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe (sau đây viết là đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe).
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân đầu tư xây dựng bãi đỗ xe (sau đây viết là chủ đầu tư xây dựng bãi đỗ xe).
- Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II

TỔ CHỨC, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA BÃI ĐỖ XE

Điều 3. Đầu tư xây dựng bãi đỗ xe

- Bãi đỗ xe được đầu tư xây dựng phải phù hợp với quy hoạch được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

2. Vị trí xây dựng bãi đỗ xe thuận lợi trong việc kết nối giao thông và chuyển tiếp với các phương thức vận tải khác.

Điều 4. Nội dung kinh doanh tại bãi đỗ xe

Bãi đỗ xe được tổ chức các hoạt động kinh doanh theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

Điều 5. Quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe

Chủ đầu tư xây dựng bãi đỗ xe tự quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe hoặc cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân khác thuê kinh doanh, quản lý.

Điều 6. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe

1. Thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

2. Duy trì tình trạng hoạt động của bãi đỗ xe đảm bảo an toàn, thuận tiện.

3. Giao vé (phiếu) cho người đến gửi xe hoặc làm hợp đồng trông giữ xe.

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của chủ phương tiện hoặc lái xe tại bãi đỗ xe

1. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn quy định tại khoản 4 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

2. Chấp hành các quy định pháp luật về phòng chống cháy nổ, an ninh, trật tự và các quy định pháp luật khác.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với việc tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác phân luồng giao thông, đảm bảo không ùn tắc tại các khu vực ra, vào bãi đỗ xe.

3. Công bố danh mục bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh (tên chủ đầu tư xây dựng bãi đỗ xe; đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe; tên, quy mô, địa chỉ bãi đỗ xe; thời gian đưa bãi đỗ xe vào hoạt động) trên Trang thông tin điện tử của sở.

4. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động đối với các đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về xây dựng của các chủ đầu tư xây dựng bãi đỗ xe theo lĩnh vực quản lý của ngành.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Hướng dẫn việc niêm yết giá dịch vụ trông giữ xe; phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện thu tiền dịch vụ trông giữ xe tại các bãi đỗ xe.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp nhu cầu sử dụng đất làm bãi đỗ xe vào quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện.

2. Hướng dẫn các chủ đầu tư xây dựng bãi đỗ xe, đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện các quy định pháp luật về đất đai.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn trình tự, thủ tục đầu tư; khuyến khích, kêu gọi các nguồn vốn của các nhà đầu tư để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Kiểm tra hoạt động của bãi đỗ xe đảm bảo an ninh, trật tự và công tác phòng, chống cháy nổ theo quy định pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với bãi đỗ xe trong phạm vi các Khu công nghiệp, Khu kinh tế được cấp có thẩm quyền giao cho Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh quản lý theo quy định pháp luật.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc đầu tư, xây dựng bãi đỗ xe trong phạm vi các Khu công nghiệp, Khu kinh tế được cấp có thẩm quyền giao quản lý.

Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước, kiểm tra tình hình hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phân luồng giao thông, đảm bảo không gây ùn tắc tại các khu vực ra, vào bãi đỗ xe.

3. Tổng hợp, xác định nhu cầu sử dụng đất làm bãi đỗ xe vào quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

4. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

5. Công bố danh mục bãi đỗ xe trên địa bàn cấp huyện (tên chủ đầu tư xây dựng bãi đỗ xe; đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe; tên, quy mô, địa chỉ bãi đỗ xe; thời gian đưa bãi đỗ xe vào hoạt động) trên Trang thông tin điện tử của địa phương.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc hoặc thực tiễn có phát sinh vấn đề mới, các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Hand